

Số: **6237** / BNN-TC

Hà Nội, ngày **06** tháng **8** năm **2014**

V/v hướng dẫn công tác thanh quyết toán
trong thời gian gia hạn - Dự án “Phát triển
nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung”

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân 13 tỉnh thực hiện Dự án “Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung”;
- Sở Nông nghiệp và PTNT 13 tỉnh thực hiện Dự án “Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung”

Căn cứ Hiệp định vay vốn số 2357 –VIE (SF) ký ngày 20/12/2007 giữa Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) về việc tài trợ cho Dự án “Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung”;

Căn cứ công thư ngày 24/04/2014 của ADB về việc gia hạn thời gian đóng cửa khoản vay của Dự án “Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung”.

Căn cứ Quyết định số 1671/QĐ - CTN ngày 23/07/2014 của Chủ tịch nước về việc gia hạn thời hạn khóa sổ khoản vay cho Dự án “Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung”;

Thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1318/TTg-QHQT ngày 25/7/2014 về việc gia hạn thời hạn khóa sổ khoản vay cho Dự án “Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung”;

Căn cứ tình hình thực tế, để đảm bảo Dự án hoàn tất các hoạt động còn lại trong thời gian gia hạn, Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung về công tác thanh quyết toán như sau:

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh bố trí đầy đủ và kịp thời vốn đối ứng trong thời gian gia hạn còn thiếu cho Dự án; đôn đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị có liên quan khẩn trương hoàn thành công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán các tiểu dự án trước ngày 31/12/2014.

2. Sau khi toàn bộ các Tiểu dự án được phê duyệt quyết toán, đề nghị UBND tỉnh (cơ quan chủ quản Tiểu dự án) có công văn đề nghị thẩm tra tổng hợp quyết toán các Tiểu dự án tại tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và PTNT (cơ quan chủ quản dự án) thẩm tra phê duyệt tổng hợp quyết toán toàn Dự án theo quy định tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính về việc quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, kèm theo các Phụ lục tổng hợp quyết toán theo quy định của Dự án.

3. Đề nghị UBND tỉnh có công văn gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT (trước ngày 01/12/2014) đề nghị phương án xử lý tài sản của Dự án theo quy định tại Thông tư số 198/2013/TT-BTC ngày 20/12/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước.

4. Về chi phí ban quản lý dự án: Ngày 15/11/2012, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có công văn số 3939/BNN-TC hướng dẫn về chi phí quản lý dự án của các tỉnh tham gia Dự án "Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung". Tuy nhiên, hiện nay Dự án đã được gian hạn thời hạn đóng cửa khoản vay đến ngày 31/12/2014, vì vậy chi phí quản lý dự án phát sinh trong năm 2014 sẽ được giải ngân theo tỷ lệ 80% vốn ADB và 20% vốn ngân sách tỉnh. Các nội dung khác tại công văn số 3939/BNN-TC nêu trên vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn đề các cơ quan, đơn vị có liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- BQL các dự án NN;
- BQLDA TW Dự án PTNTTH các tỉnh miền Trung;
- Lưu: VT, TC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hà Công Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 1454/ SY-UBND

Bình Định, ngày 22 tháng 8 năm 2014

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- K10;
- Lưu: VT (04b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Thi

CHT(3)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HT/28.7

Số: 4348 /TTg-QHQT
V/v gia hạn thời hạn khóa số khoản
vay cho Dự án "Phát triển nông thôn
tổng hợp các tỉnh miền Trung".

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2014

Kính gửi:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Xét đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại văn bản số 85/TT-
NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2014 về việc gia hạn thời hạn khóa số khoản vay
cho Dự án "Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung", vay vốn
Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB); căn cứ Quyết định số 1671/QĐ-CTN
ngày 23 tháng 7 năm 2014 của Chủ tịch nước về việc gia hạn trên. Thủ tướng
Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiến hành các thủ tục cần thiết với
ADB để thực hiện việc gia hạn trên.
2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn
các đơn vị thực hiện Dự án trên tại Trung ương và các tỉnh vùng Dự án khẩn
trương hoàn tất các hoạt động còn lại trong thời gian gia hạn.

Nơi nhận :

- Như trên (kèm QĐ số 1671);
- TTgCP, các PTTg CP;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, NG, TP;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg,
các Vụ: KTN, TH;
- Lưu: VT, QHQT (3), HT. 40

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Hoàng Trung Hải

16/08/2014

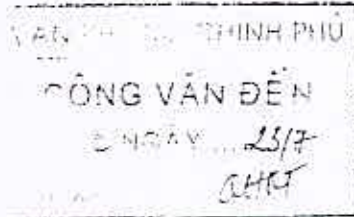


CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 1671/QĐ-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2014



QUYẾT ĐỊNH

Về việc gia hạn thời hạn khóa sổ khoản vay cho
Dự án "Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung"

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 26/TTr-CP ngày 14/7/2014.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đồng ý gia hạn thời hạn khóa sổ khoản vay cho Dự án "Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung" (Khoản vay số: 2357-VIE (SF)) đến ngày 31/12/2014 như Tờ trình của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- NHNN Việt Nam;
- Chủ nhiệm VPCTN;
- Lưu: VT, Vụ PL, Vụ TH (3b).

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Phạm Tấn Sang



Asian Development Bank

Viet Nam Resident Mission

Ha Noi, 24 April 2014

Mr. Tran Kim Long
Director General
International Cooperation Department
Ministry of Agriculture and Rural Development
2 Ngoc Ha Street, Hanoi
Fax: (04) 37330752

Dear Mr. Long:

Subject: Loan 2357 - Integrated Rural Development Sector Project
- Extension of Loan Closing Date

This refers to your letter of 21 April 2014 requesting ADB to process the extension of the loan closing date of the Integrated Rural Development Sector Project (the Project) from 30 June 2014 to 30 June 2016. The need for the proposed two year extension and utilization of savings were recognized during the last ADB project review mission in November 2013. The scope of the additional work to utilize savings to enhance project benefits were further discussed in the subsequent meetings carried out this year. In order for ADB to proceed to the internal ADB management approval process, we would like MARD to contact the State Bank of Viet Nam to issue a formal request letter to ADB.

Please also note that in order for ADB to further process and obtain the ADB Board approval for the proposed Additional Financing that is included in the 2014 lending product based on the agreement between the Government and ADB, the on-going Project needs to be active. Therefore, we would like to receive a formal request letter from the State Bank of Viet Nam by 31 May 2014.

Yours sincerely,

Tomoyuki Kimura
Country Director

cc: Truong Minh Hue, Project Analyst, VRM
Nguyen Tien Dung, Director, CPMU, Email: dungmailing@yahoo.com
Pham Hoang Lan, Deputy Director, CPMU, Email: hoanglan23384@gmail.com

Unit 701-706, Sun Red River Building
23 Phan Chu Trinh St. Hanoi, Viet Nam
www.adb.org/vrm

Tel (844) 9 331 374
Fax (844) 9 331 373
abdvrm@adb.org

Ngân hàng Phát triển châu Á

Văn phòng thường trú của ADB tại Việt Nam

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2014

Ông Trần Kim Long

Vụ trưởng

Vụ hợp tác quốc tế

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Số 2 đường Ngọc Hà, Hà Nội

Fax: (04) 3733.0752

Kính gửi ông Long,

Về việc: Gia hạn thời điểm đóng khoản vay - Dự án phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung

Trả lời thư ngày 21/4/2014 của ông đề nghị ADB tiến hành việc gia hạn ngày đóng khoản vay của Dự án phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung (Dự án) từ ngày 30/6/2014 đến ngày 30/6/2016. Việc cần thiết gia hạn khoản vay thêm 2 năm để có thể sử dụng khoản tiền kết dư của Dự án đã được nêu rõ trong Biên bản ghi nhớ của Đoàn đánh giá tháng 11/2013 của ADB. Nội dung các công việc cần thực hiện để sử dụng số vốn kết dư để tăng lợi ích của Dự án đã được thảo luận kỹ trong nhiều cuộc họp diễn ra trong năm nay. Để ADB có thể thực hiện tiến trình phê duyệt trong nội bộ ADB, chúng tôi yêu cầu Bộ Nông nghiệp & PTNT liên hệ với Ngân hàng nhà nước Việt Nam để phát hành một công văn chính thức gửi ADB.

Xin ông lưu ý là để ADB có thể thực hiện quy trình này và cũng như để Ban giám đốc ADB có thể phê duyệt Khoản vay bổ sung nằm trong Chương trình vay năm 2014 đã được Chính phủ Việt Nam và ADB ký kết trước đó thì Dự án hiện tại cần phải tiếp tục có hiệu lực thực hiện. Vì thế, chúng tôi mong nhận được thư yêu cầu chính thức do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành trước ngày 31/5/2014.

Trân trọng

(Đã ký)

Tomoyuki Kimura

Giám đốc quốc gia

CC: Trương Minh Huệ, cán bộ phân tích dự án, ADB.

Nguyễn Tiến Dũng, Giám đốc, BQLDATW, email: dungmailinh@yahoo.com

Phạm Hoàng Lan, Phó giám đốc, BQLDATW, email: hoanglan23384@gmail.com

BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN
NÔNG NGHIỆP
DỰ ÁN PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN TỔNG HỢP CÁC TỈNH
MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số **2047**/DANN-PTNTMT

Hà Nội, ngày **11** tháng 08 năm 2014

V/v: Hướng dẫn công tác tổng hợp quyết
toán các tiểu dự án hoàn thành.

- Kính gửi:
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 - Ban QLDA Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung các tỉnh: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận, Bình Thuận và Kon Tum.

Ngày 10/01/2013, Ban QLDA Trung ương, Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung đã có công văn số 82/DANN-PTNTMT về việc hướng dẫn công tác quyết toán tiểu dự án hoàn thành. Theo quy định thì Dự án sẽ đóng cửa vào ngày 30/06/2014.

Tuy nhiên, ngày 23/07/2014, Chủ tịch nước đã có quyết định số 1671/QĐ-CTN về việc gia hạn thời hạn khóa sổ khoản vay cho Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung đến ngày 31/12/2014.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1318/TTg-QHQT ngày 25/07/2014 về việc gia hạn thời hạn khóa sổ khoản vay cho Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung.

Căn cứ quy định tài chính hiện hành trong nước đối với các Tiểu dự án (nhóm B và C) và toàn dự án (nhóm A): Thời gian để hoàn thành, phê duyệt quyết toán các tiểu dự án và tổng hợp phê duyệt quyết toán các tiểu dự án tại Ban quản lý dự án tỉnh là quý I/2015 và thời gian tổng hợp quyết toán tại Ban quản lý dự án Trung ương dự kiến kéo dài tối thiểu hết năm 2015.

Để công tác quyết toán các tiểu dự án hoàn thành thực hiện được thuận lợi và đáp ứng tiến độ theo quy định trong nước và quy định của Nhà tài trợ, Ban quản lý dự án Trung ương Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban quản lý dự án 13 tỉnh một số nội dung sau:

1. Công tác giải ngân vốn vay ADB, AFD theo quy định của Hiệp định:

- Tất cả các phiếu giá thanh toán (Bảng kê/Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư) cho **các hạng mục công việc đều phải được lập và gửi công văn hoàn ứng về Ban QLDA Trung ương chậm nhất là ngày 30/10/2014;**

- Đối với **chi phí Ban QLDA các tỉnh, thời hạn cuối cùng gửi công văn hoàn ứng là ngày 31/12/2014** để Ban quản lý dự án Trung ương tổng hợp lập đơn rút vốn cuối cùng quyết toán giải ngân vốn vay với ADB và AFD.

2. Công tác Quyết toán Tiểu dự án hoàn thành và Tổng hợp đề nghị phê duyệt quyết toán toàn dự án tại tỉnh:

- Trước khi lập Báo cáo quyết toán tiểu dự án, Ban QLDA tỉnh cần tổng hợp rà soát lại toàn bộ hồ sơ pháp lý và hồ sơ thanh quyết toán, hồ sơ hoàn công theo quy định, đối chiếu cấp phát vốn với Kho bạc NN tỉnh và vốn ADB, AFD với Ban QLDA Trung ương, Ban QLDA Trung ương sẽ có “Thông báo chấp nhận hoặc Đối chiếu giải ngân vốn ADB, AFD của tiểu dự án ...”, kèm theo thuyết minh giải trình nếu có số liệu chênh lệch.
- Giá trị đề nghị quyết toán phải phân rõ theo hạng mục (Xây lắp, thiết bị, chi khác) và theo nguồn vốn (vốn ADB, AFD, Ngân sách tỉnh, Nguồn vốn khác) và chi phí chung tại CPMU phân bổ;
- Ban QLDA tỉnh cần lưu ý, đối với những tài sản cố định là ô tô của dự án, Ban QLDA tỉnh chỉ phân bổ giá trị hao mòn đã trích tính đến thời điểm kết thúc dự án để phân bổ vào các tiểu dự án; **Song gói thầu mua sắm ô tô phải được thực hiện quyết toán như một hạng mục riêng của Dự án.**
- Ban quản lý dự án tỉnh tổng hợp chứng từ liên quan, lập Báo cáo quyết toán hoàn thành tiểu dự án, phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán quyết toán các tiểu dự án; hoàn tất thủ tục trình Sở Tài chính xem xét thẩm tra trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán tiểu dự án theo đúng quy định tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/2/2011 của Bộ Tài chính.
- Ngay sau khi tất cả các Tiểu dự án tại tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán hoàn thành xong, Ban quản lý dự án tỉnh tiến hành tổng hợp lập Tờ trình kèm theo các Biểu mẫu như hướng dẫn tại Thông tư 19/2011/TT-BTC và theo quy định của dự án **trình Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để Ủy ban nhân dân tỉnh** (cơ quan chủ quản tiểu dự án) **có tờ trình** (kèm theo các Phụ lục quy định tại công văn này) **gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** (cơ quan chủ quản Dự án) xem xét, thẩm tra, phê duyệt tổng hợp quyết toán các tiểu dự án của tỉnh (thông qua Ban quản lý dự án Trung ương thuộc Ban quản lý các dự án Nông nghiệp). Bộ sẽ thành lập Đoàn công tác thẩm tra tổng hợp quyết toán tại từng tỉnh sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh có công văn gửi Bộ kèm theo hồ sơ: Báo gốc/bản sao y công chứng Quyết định phê duyệt quyết toán tiểu dự án hoàn thành, Báo cáo quyết toán, Báo cáo kết quả kiểm toán, Biên bản thẩm tra quyết toán, các Phụ lục tổng hợp quyết toán theo hướng dẫn tại công văn này... Cụ thể như sau:

+ Báo cáo quyết toán tiểu dự án hoàn thành: Các biểu mẫu Báo cáo quyết toán như quy định tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/2/2011 của Bộ Tài chính (Đối với các chỉ tiêu “Nguồn vốn nước ngoài” trên Báo cáo quyết toán cần tách vốn ADB và AFD riêng).

+ Các biểu mẫu theo quy định của Nhà tài trợ (Theo phụ lục kèm theo).

3. Công tác xử lý tài sản

- Được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 198/2013/TT-BTC ngày 20/12/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản của các Dự án sử dụng vốn nhà nước.
- Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung là Dự án được Chính phủ giao cho Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý. Vì vậy khi Dự án kết thúc, Ban QLDA các tỉnh trình Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để Ủy ban nhân dân tỉnh có công văn (kèm theo các Phụ lục quy định tại Thông tư số 198/2013/TT-BTC) đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT xử lý tài sản là ô tô và thiết bị phục vụ quản lý được trang bị từ nguồn vốn dự án. Riêng đối với ô tô, trước khi Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quyết định xử lý tài sản phải xin ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Tài chính.

4. Công tác xử lý tiền lãi từ vốn ADB, AFD

- Được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 218/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý tài chính đối với các chương trình/ dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vay ưu đãi nước ngoài của các Nhà tài trợ.
- Số dư trên tài khoản lãi từ nguồn vốn ADB, AFD, sau khi Dự án kết thúc, sẽ chuyển về Tài khoản lãi tại Ban QLDA Trung ương để Ban QLDA Trung ương làm thủ tục nộp về Bộ Tài chính. Chi tiết như sau:
 - + Số hiệu Tài khoản: 16010000071163
 - + Tên chủ tài khoản: DAPNTTH CÁC TỈNH MIỀN TRUNG
 - + Tại ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam

5. Công tác xử lý công nợ phải thu, phải trả và tất toán tài khoản, lưu trữ tài liệu dự án

- Nguồn vốn ADB, AFD sau khi được ADB, AFD chấp thuận giải ngân, Bộ Tài chính ghi thu, ghi chi cho tỉnh và Ban QLDA Trung ương chấp thuận giải ngân cho tỉnh. Khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán, nếu số tiền ADB, AFD được phê duyệt quyết toán thấp hơn giá trị đã được Bộ Tài chính ghi thu, ghi chi (hoặc là Ban QLDA Trung ương chấp thuận thanh toán), thì số tiền chênh lệch được nộp vào Kho bạc nhà nước tỉnh.

- Căn cứ quyết định phê duyệt quyết toán các tiểu dự án hoàn thành của cơ quan có thẩm quyền, Ban QLDA tỉnh khẩn trương thực hiện thu hồi công nợ "Phải thu" của các đơn vị, cá nhân... và trình các cấp có thẩm quyền để bố trí ngân sách tỉnh thanh toán cho các khoản còn nợ nhà thầu, những đơn vị và cá nhân có liên quan.
- Khi hoàn thành toàn bộ công tác tổng hợp quyết toán, giải quyết xong các khoản công nợ ..., Ban QLDA tỉnh thực hiện tất toán tài khoản, đưa vào lưu trữ hồ sơ tài liệu, văn bản pháp lý, tài liệu kỹ thuật, tài liệu kế toán, tài liệu đấu thầu... liên quan đến quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện và quyết toán dự án hoàn thành theo đúng các quy định tại Luật kế toán và Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03/06/2011 của Bộ Nội vụ quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.

Quá trình thực hiện quyết toán các tiểu dự án và tổng hợp quyết toán từ tỉnh đến khi hoàn tất thủ tục liên quan trình Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt quyết toán hoàn thành toàn dự án là trách nhiệm của tất cả 13 tỉnh tham gia dự án và Bộ Nông nghiệp - PTNT. Đây là công việc nặng nề nếu càng kéo dài sẽ càng khó khăn, đặc biệt khi kinh phí hết, Bộ máy Ban quản lý không còn hoạt động tập trung, cán bộ tham gia dự án (đặc biệt là cán bộ kế toán, cán bộ kỹ thuật) nhận công việc mới hoặc chuyển công tác/hoặc nghỉ chế độ....

Ban quản lý dự án Trung ương đề nghị các tỉnh phát huy các mặt đạt được, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt các công việc còn lại của Dự án theo các nội dung quy định trên.

Công văn này thay thế công văn số 82/DANN-PTNTMT ngày 10/01/2013 của Ban quản lý dự án Trung ương, Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung.

Trong quá trình thực hiện, nếu có các vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Ban QLDA Trung ương để cùng tháo gỡ./. *JS*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng ban (để b/c);
- Vụ Tài chính (để b/c);
- Lưu: VT.

**TUQ. TRƯỞNG BAN
GIÁM ĐỐC DỰ ÁN**



Nguyễn Tiến Dũng

Biểu mẫu số 01-OTDA-PTNTMTT

(Kèm theo công văn số /DANN-PTNTMT ngày /08/2014 của Ban QLCDANN)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH:

.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: / TTtr -UBND

..... ngày tháng năm 20.....

TỜ TRÌNH

**V/v: Đề nghị phê duyệt tổng hợp quyết toán
Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung
(Vay vốn ADB, AFD và Vốn đối ứng Ngân sách)**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
(Vụ Tài chính)

Các căn cứ (có thể thay đổi, bổ sung theo thực tế)

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày.../.../....
- Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
- Căn cứ Nghị định 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 và Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/04/2013 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức;
- Căn cứ các Nghị định của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình: số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009; số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009;
- Căn cứ văn bản số 562/TTg-QHQT ngày 09/05/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt thủ tục đầu tư Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung. Trong đó quy định: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là chủ quản đầu tư Dự án; Ủy ban nhân dân 13 tỉnh tham gia Dự án là Chủ quản đầu tư các Tiểu dự án; Sở NN-PTNT các tỉnh là Chủ đầu tư các tiểu dự án;
- Căn cứ Quyết định số 2474/QĐ-BNN-KH ngày 23/08/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Phê duyệt báo cáo đầu tư Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung;
- Căn cứ Hiệp định vốn vay số: 2357 -VIE(SF) ký ngày 20/12/2007 giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB); Thỏa ước tín dụng số: CVN 6011 01C và CVN 6011 02D ký ngày 17/12/2007 giữa Chính phủ Việt Nam và Cơ quan Phát triển Pháp (AFD) cho Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền

Trung thực hiện tại 13 tỉnh gồm: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Kon Tum, Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận, Bình Thuận;

- Căn cứ Quyết định số 1671/QĐ - CTN ngày 23/07/2014 của Chủ tịch nước về việc gia hạn thời hạn khóa sổ khoản vay cho Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung.
- Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1318/TTg-QHQT ngày 25/07/2014 về việc gia hạn thời hạn khóa sổ khoản vay cho Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung.
- Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;
- Căn cứ các Quyết định số/DANN-PTNTMT ngày/01/2013 của Ban quản lý các dự án Nông nghiệp về việc phân bổ chi phí chung tại Ban quản lý dự án Trung ương, Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung; Quyết định số.....(QĐ ban hành lần sau cùng);
- Căn cứ các Quyết định phê duyệt quyết toán (ghi cụ thể số lượng Tiểu dự án thuộc tỉnh) tiểu dự án hoàn thành thuộc Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung của tỉnh.....: Quyết định số..... (Ghi số quyết định và ngày tháng ban hành cho từng Tiểu dự án thuộc tỉnh);
- Căn cứ các kết luận kiểm tra, kiểm toán, thanh tra (nếu có) về dự án (nếu kết luận tóm tắt) và việc chấp hành thực hiện các báo cáo (nếu tóm tắt);
- Căn cứ Tờ trình số:/TTr-BQL ngày...../..... của Sở Nông nghiệp và PTNT, về việc đề nghị phê duyệt tổng hợp quyết toán Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung của tỉnh,

Ủy ban nhân dân tỉnh.....kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, hoàn tất thủ tục thẩm tra phê duyệt tổng hợp quyết toán Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung tỉnh.....với số tiền là:.....đồng, trong đó: Vốn vay ADB (tại tỉnh):..... đồng; Vốn vay AFD (tại tỉnh):..... đồng; Vốn Ngân sách tỉnh:.....đồng; Nguồn khác (Phí dịch vụ Ngân hàng dịch vụ trong nước); Chi phí chung Ban quản lý dự án Trung ương phân bổ:..... đồng. Chi tiết có các Phụ biểu số liệu đính kèm.

Kính đề nghị Quý Bộ xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban quản lý các dự án Nông nghiệp (để b/c);
- Sở NN-PTNT;
- Ban QLDA Trung ương, Dự án PTNTTHCTMT (để tổng hợp);
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN CÁC TIỂU DỰ ÁN HOÀN THÀNH ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT
DỰ ÁN PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÔN TỔNG HỢP CÁC TỈNH MIỀN TRUNG TỈNH
Khoản vay ADB 2357-VIE(SF), Thỏa ước vay CVN 6011 01C và Thỏa ước tài trợ CVB 6011 02D đã kết thúc
(Cân đối Nguồn vốn ADB, AFD và Chi phí chung Trung ương phân bổ)
(Kèm theo Tờ trình số..... ngày tháng năm của UBND tỉnh)

TT	NỘI DUNG	Dự toán được duyệt	Quyết định phê duyệt quyết toán (số ngày, tháng năm)	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN ĐÃ ĐƯỢC UBND TỈNH PHÊ DUYỆT						Đơn vị: đồng
				CHI TIẾT THEO NGUỒN						GHI CHÚ
				NGUỒN ADB	NGUỒN AFD	NGUỒN NS	NGUỒN KHÁC	CPMU PHÂN BỐ	TỔNG CỘNG	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=5+6+7+8+9	11
I	Tiểu dự án A									
1	Chi phí xây dựng									
2	Chi phí thiết bị									
3	Chi phí quản lý dự án									
4	Chi phí tư vấn									
5	Chi khác									
6	CPMU phân bổ									
II	Tiểu dự án B									
1	Xây dựng									
2	Thiết bị									
3	Quản lý dự án									
4	Tư vấn									
5	Chi khác									
6	CPMU phân bổ									
III	TDA									
	Tổng cộng:									

Đơn vị: đồng

BÁO CÁO TÀI SẢN CỐ ĐỊNH MỚI TĂNG THÊM
DỰ ÁN PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỔNG HỢP CÁC TỈNH MIỀN TRUNG
 Khoản vay ADB 2357-VIE(SF), Thỏa ước vay CVN 6011 01C và Thỏa ước tài trợ CVB 6011 02D đã kết thúc
 (Kèm theo tờ trình số ngày tháng năm của UBND tỉnh)

Số TT	Tên và ký hiệu sản phẩm	Đơn vị tính (TDA)	Số lượng	Giá đơn vị		Tổng nguyên giá		Ngày đưa TSCĐ vào sử dụng	Nguồn vốn đầu tư	Đơn vị tiếp nhận sử dụng
				Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Dự án A	1	1						ADB + AFD+ Ngân sách, CPMU phân bổ, khác	
2	Dự án B	1	1						ADB + AFD+ Ngân sách, CPMU phân bổ, khác	
3	Dự án	1	1						ADB + AFD+ Ngân sách, CPMU phân bổ, khác	
Tổng cộng:				-	-	-	-			

BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ
DỰ ÁN PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỔNG HỢP CÁC TỈNH MIỀN TRUNG TỈNH
Khoản vay ADB 2357-VIE(SF), Thỏa ước vay CVN 6011 01C và Thỏa ước tài trợ CVB 6011 02D đã kết thúc

(Kèm theo Tờ trình số ngày tháng năm của UBND tỉnh)

TT	Tên Tiểu dự án/Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc/ Hợp đồng thực hiện	Giá trị thực hiện được A-B chấp nhận thanh toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú	Công nợ đến ngày khóa sổ, tổng hợp quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu		Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I	TDA I:		-	-	-	-	-	-	-	
1	Xây lắp									Chi tiết từng nhà thầu
2	Thiết bị									
3	Chi khác									
3.1	Tư vấn trong nước									
3.2	Chi ban quản lý dự án									
3.3										
4	Ban QLDA TƯ phân bổ									
II	TDA II:		-	-	-	-	-	-	-	
1	Xây lắp	Xây lắp gói thầu 07/XL-DT								Chi tiết từng nhà thầu
2	Thiết bị	Xây lắp gói thầu 08/XL-KM1								
3	Chi khác	Xây lắp gói thầu 09/XL-KM2								
3.1	Tư vấn trong nước	Chi phí lập dự án điện lực								
3.2	Chi ban quản lý dự án	Khảo sát, thiết kế BVTC, dự toán								
3.3		Chi phí kiểm tra chất lượng VL, CLCT								
4	Ban QLDA TƯ phân bổ	Chi phí thẩm tra thiết kế BVTC-TDT								
III	TDA III:									
	Tổng cộng toàn dự án									

Ghi chú:

**BẢNG TỔNG HỢP VỐN ADB, AFD PHẢI NỘP NGÂN SÁCH TỈNH
DỰ ÁN PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỔNG HỢP CÁC TỈNH MIỀN TRUNG TỈNH**

Khoản vay ADB 2357-VIE(SF), Thỏa ước vay CVN 6011 01C và Thỏa ước tài trợ

CVN 6011 02D đã kết thúc

Đơn vị: đồng

TT	NỘI DUNG	CHI TIẾT SỐ TIỀN THEO NGUỒN			GHI CHÚ
		NGUỒN ADB	NGUỒN AFD	TỔNG CỘNG	
1	2	3	4	5=4+3	6
A	Vốn ADB, AFD được cấp phát về Ban QLDA tỉnh				
I	Tiền dự án A				Chi tiết theo từng hạng mục công trình
II	TDA				Chi tiết theo từng hạng mục công trình
Tổng cộng vốn ADB, AFD được cấp về Ban QLDA tỉnh					
B	Vốn vay ADB, AFD được phê duyệt quyết toán				
I	Tiền dự án A				Chi tiết theo từng hạng mục công trình
II	TDA				Chi tiết theo từng hạng mục công trình
Tổng cộng vốn vay ADB, AFD được phê duyệt quyết toán					
C	Vốn vay ADB, AFD phải nộp NS (C=A-B)				
I	Tiền dự án A				Chi tiết theo từng hạng mục công trình
II	TDA				Chi tiết theo từng hạng mục công trình
Tổng cộng vốn vay ADB, AFD phải nộp NS					

Người lập
(Ký và ghi rõ họ tên)

..... Ngày Tháng Năm
Thủ trưởng đơn vị
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cấp trên chủ đầu tư
Chủ đầu tư

Mẫu số: 01/QTDA Ban hành kèm theo
Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của
Bộ Tài chính

**BÁO CÁO TỔNG HỢP
QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH**

- Tên dự án:
- Chủ đầu tư:
- Cấp quyết định đầu tư:
- Địa điểm xây dựng:
- Quy mô công trình:
- + Được duyệt:

+ Thực hiện:

- Tổng mức đầu tư được duyệt
- Thời gian khởi công- hoàn thành:
- + Được duyệt
- + Thực hiện

VND

I- NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ:

Đơn vị tính: đồng

Tên nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Chênh lệch
1	2	3	4
Tổng cộng			
- Vốn Ngân sách nhà nước			-
- Vốn ADB			-
- Vốn AFD			-
- Vốn khác			-

II- TỔNG HỢP CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Đơn vị tính: đồng

ST T	Nội dung chi phí	Dự toán được duyet	Đề nghị quyết toán	Tăng, giảm so với dự toán
1	2	3	4	5
	Tổng số	-	-	-
1	Đền bù, GPMB, TĐC	-	-	-
2	Xây dựng	-	-	-
3	Thiết bị	-	-	-
4	Quản lý dự án	-	-	-
5	Tư vấn	-	-	-
6	Chi khác	-	-	-
7	Dự phòng	-	-	-

III- CHI PHÍ ĐẦU TƯ KHÔNG TÍNH VÀO GIÁ TRỊ TÀI SẢN HÌNH THÀNH QUA ĐẦU TƯ:
KHÔNG

IV- GIÁ TRỊ TÀI SẢN HÌNH THÀNH QUA ĐẦU TƯ

ST T	Nhóm tài sản	Giá trị tài sản (đồng)	
		Thực tế	Giá quy đổi
1	2	3	4
	Tổng số	-	-
1	Tài sản cố định	-	-
2	Tài sản lưu động	-	-

V- THUYẾT MINH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN

1- Tình hình thực hiện dự án:

- Những thay đổi nội dung của dự án so với quyết định đầu tư được duyệt:

+ Quy mô công trình, kết cấu công trình, hình thức quản lý dự án, thay đổi Chủ đầu tư, hình thức lựa chọn nhà thầu, nguồn vốn đầu tư, tổng mức vốn đầu tư:

+ Những thay đổi về thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán được duyệt:

2- Nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện dự án:

+ Trong quá trình thực hiện dự án, chủ đầu tư đã chấp hành các quy định của Nhà nước và của Tập đoàn về quản lý đầu tư và xây dựng; tuân thủ nghiêm túc các văn bản, quyết định của Tập đoàn cho dự án này.

+ Dự án hoàn thành đúng theo kế hoạch đề ra.

3- Kiến nghị:

+ Đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Người lập biểu

Kế toán trưởng

..... ngày tháng năm
Chủ đầu tư

Cấp trên Chủ đầu tư
Chủ đầu tư

Mẫu số: 02/QTDA Ban hành kèm theo
Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của
Bộ Tài chính

CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên văn bản	Ký hiệu văn bản, ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan ban hành	Tổng giá trị được duyet (nếu có)
1	2	3	4	5
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
11				
12				
13				
14				
15				
16				
17				
18				

Người lập biểu

..... ngày tháng năm
Chủ đầu tư

Cấp trên Chủ đầu tư
Chủ đầu tư

Mẫu số: 03/QTĐA Ban hành kèm theo
Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của
Bộ Tài chính

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VỐN ĐẦU TƯ QUA CÁC NĂM

Đơn vị tính: Đồng

STT	Năm	Kế hoạch	Vốn đầu tư thực hiện	Vốn đầu tư quy đổi
1	2	3	4	5
1	2009			-
2	2010			
3	2011			

..... ngày .. tháng .. năm ..

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Chủ đầu tư

Cấp trên Chủ đầu tư
Chủ đầu tư

Mẫu số: 03/QTDA Ban hành kèm theo
Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của
Bộ Tài chính

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VỐN ĐẦU TƯ QUA CÁC NĂM

Đơn vị tính: Đồng

STT	Năm	Kế hoạch	Vốn đầu tư thực hiện	Vốn đầu tư quy đổi
1	2	3	4	5
1	2009			-
2	2010			
3	2011			

Người lập biểu

....., ngày tháng năm
Kế toán trưởng Chủ đầu tư

Cấp trên Chủ đầu tư
Chủ đầu tư

Mẫu số: 04/QTDA Ban hành kèm theo
Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của
Bộ Tài chính

CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN THEO CÔNG TRÌNH, HẠNG MỤC HOÀN THÀNH

Đơn vị tính: Đồng

Tên công trình (hạng mục công trình)	Dự toán được duyệt	Chi phí đầu tư đề nghị quyết toán						
		Tổng số	Gồm					
			GPMB	Xây dựng	Thiết bị	Quản lý dự án	Tư vấn	Khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng số	-	-	-	-	-	-	-	-
Hạng mục công trình 1	-	-	-	-	-	-	-	-

Người lập biểu

Kế toán trưởng

....., ngày tháng năm

Chủ đầu tư

Cấp trên chủ đầu tư
Chủ đầu tư

Mẫu số: 05/QTDA Ban hành kèm theo
Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của
Bộ Tài chính

TÀI SẢN CỐ ĐỊNH MỚI TĂNG

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên và ký hiệu tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị	Tổng nguyên giá	Ngày đưa TSCĐ vào sử dụng	Nguồn vốn đầu tư	Đơn vị tiếp nhận sử dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng số				-			
1	Tài sản 1		1		-			
2	Tài sản 2		1		-			

..... ngày .. tháng .. năm ..

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Chủ đầu tư

Cấp trên Chủ đầu tư
Chủ đầu tư

Mẫu số: 06/QTDA Ban hành kèm theo
Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của
Bộ Tài chính

TÀI SẢN LƯU ĐỘNG BÀN GIAO

Đơn vị tính: Đồng

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị	Giá trị	Đơn vị tiếp nhận sử dụng
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng số					

Ghi chú: Công trình không hình thành tài sản lưu động

Người lập biểu

Kế toán trưởng

..... ngày tháng năm
Chủ đầu tư

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN
(Tính đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán)

Đơn vị tính: Đồng

ST T	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị được A-B chấp nhận thanh toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
	1	2	3	4	5	6	7
	Tổng số		0	0	0	-	
1					-	-	
2					-	-	
3					-	-	

Người lập biểu

Kế toán trưởng

..... ngày tháng năm

Chủ đầu tư

BẢNG ĐỐI CHIẾU
SỐ LIỆU CẤP VỐN, CHO VAY, THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ

Nguồn vốn:

- Tên dự án:
- Chủ đầu tư:
- Tên cơ quan cho vay, thanh toán:

I- TÌNH HÌNH CẤP VỐN, CHO VAY, THANH TOÁN

ST T	Chỉ tiêu	Số liệu của chủ đầu tư	Số liệu của cơ quan thanh toán	Chênh lệch	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Lũy kế số vốn đã cấp, cho vay, thanh toán từ khởi công				
2	Chi tiết số vốn đã cấp, cho vay, thanh toán hàng năm				
					

Giải thích nguyên nhân chênh lệch:

.....

II- NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ:

1) Nhận xét:

- Chấp hành trình tự thủ tục quản lý đầu tư và xây dựng:
- Chấp hành chế độ quản lý tài chính đầu tư:

2) Kết quả kiểm soát qua quá trình cấp vốn, cho vay, thanh toán vốn đầu tư thực hiện dự án:

3) Kiến nghị:

Ngày tháng năm

Chủ đầu tư

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

Ngày tháng năm

Cơ quan cấp vốn, cho vay, thanh toán

Trưởng phòng

Thủ trưởng đơn vị